



CÁCH MẠNG THÁNG TÁM - TỪ GÓC NHÌN ĐỔI MỚI

NGUYỄN TRỌNG PHÚC *

Không ngừng phát huy tinh thần và các thành tựu của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, toàn Đảng, toàn dân ta đã vượt qua muôn vàn gian khó đưa sự nghiệp cách mạng cao cả của dân tộc ta đi từ thắng lợi này tới thắng lợi khác. Với sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay, Cách mạng Tháng Tám vĩ đại vẫn giữ nguyên giá trị, ý nghĩa căn đẽ vững chắc.

Cách mạng Tháng Tám đem đến sự đổi mới sâu sắc và toàn diện cho cả dân tộc Việt Nam

Trong lịch sử nước ta, nhất là trong quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến, đã diễn ra nhiều cuộc cải cách, canh tân đất nước, như cải cách của Khúc Thừa Dụ ở thế kỷ X, của Lý Công Uẩn thế kỷ XI, của Trần Thủ Độ thế kỷ XIII, cải cách của Hồ Quý Ly đầu thế kỷ XV, của Lê Thánh Tông cuối thế kỷ XV, cải cách của Quang Trung cuối thế kỷ XVIII, hay của Minh Mạng đầu thế kỷ XIX... Những cuộc cải cách đó có giá trị đổi mới trên nhiều phương diện và đều có ý nghĩa thúc đẩy sự phát triển đất nước và xã hội. Tuy vậy, các cuộc cải cách đó vẫn trong khuôn khổ của chế độ phong kiến với nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, nên chưa thể tạo nên sự phát triển có tính bước ngoặt và đổi mới căn bản. Những năm đầu thế kỷ XX, nổi lên phong trào yêu nước chống thực dân Pháp với nhiều khuynh hướng, trong đó có phong trào Duy Tân và hoạt động của Hội Duy Tân, của Đông Kinh nghĩa thực với các lãnh tụ tiêu biểu như Phan Châu Trinh, Phan Bội Châu, Huỳnh Thúc Kháng, Lương Văn Can, Nguyễn Quyền... với biết bao

tâm huyết muốn canh tân, phát triển đất nước và xã hội nhằm thoát khỏi ách thống trị thực dân và chế độ phong kiến đã lỗi thời. Song, các phong trào đó qua khảo nghiệm của lịch sử đều thất bại.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh đem đến sự thay đổi sâu sắc cho cả dân tộc Việt Nam: *từ thân phận bị chủ nghĩa đế quốc, thực dân áp bức, thống trị, dân tộc ta đã giành được độc lập, tự do; xóa bỏ chế độ thuộc địa, nửa phong kiến ở Việt Nam, mở ra kỷ nguyên độc lập dân tộc, nhân dân được làm chủ đất nước và xã hội phát triển theo con đường của chủ nghĩa xã hội.* Trong Tuyên ngôn độc lập ngày 2-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trình trọng tuyên bố trước quốc dân và toàn thế giới: "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy"⁽¹⁾.

* PGS, TS, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t 4, tr 4

Có thể coi thay đổi về chính trị là sự thay đổi sâu sắc nhất mà Cách mạng Tháng Tám đem lại cho dân tộc Việt Nam. Chế độ thuộc địa và chuyên chế phong kiến đã được thay thế bởi chính thể dân chủ cộng hòa - nhà nước dân chủ kiểu mới của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Lần đầu tiên ở Việt Nam, một Đảng cách mạng chân chính mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công và nắm chính quyền toàn quốc, cũng lần đầu tiên nhân dân được thực sự nắm chính quyền, điều hành bộ máy hành chính.

Chính quyền cách mạng thực thi quyền tự do, dân chủ đối với nhân dân và quản lý đất nước, xã hội mới bằng hiến pháp và pháp luật. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: "Trước chúng ta đã bị chế độ quân chủ chuyên chế cai trị, rồi đến chế độ thực dân không kém phần chuyên chế, nên nước ta không có Hiến pháp. Nhân dân ta không được hưởng quyền tự do dân chủ. Chúng ta phải có một Hiến pháp dân chủ. Tôi đề nghị Chính phủ tổ chức càng sớm càng hay cuộc TÔNG TUYÊN CỬ với chế độ phổ thông đầu phiếu. Tất cả công dân trai gái mười tám tuổi đều có quyền ứng cử và bầu cử, không phân biệt giàu nghèo, tôn giáo, dòng giống..."⁽²⁾. Tư tưởng, quan điểm về xây dựng nhà nước dân chủ, pháp quyền ở Việt Nam khẳng định sự đổi mới căn bản thể chế chính trị, tạo động lực mới cho việc xây dựng và phát triển đất nước.

Cách mạng Tháng Tám đã xóa bỏ nhà nước cai trị và áp bức nhân dân để xây dựng nhà nước mới - Nhà nước phục vụ nhân dân. "Chúng ta phải hiểu rằng, các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp, Nhật"⁽³⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ sự cần thiết của việc Chính

phủ với nhân dân phải đoàn kết thành một khối: Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh. Tính chất nhân dân và bản chất cách mạng của chính quyền mới là ở chính những điều giản dị và cần thiết đó.

Sự biến đổi chế độ chính trị, xã hội đòi hỏi sự đổi mới vai trò và trách nhiệm của mọi tầng lớp nhân dân và của nhân tố con người. Và chính con người trở thành nhân tố, động lực có ý nghĩa quyết định thúc đẩy sự phát triển của đất nước, xã hội. Ngay sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu rõ:

"Chế độ thực dân... đã dùng mọi thủ đoạn hùng hủ hóa dân tộc chúng ta bằng những thói xấu, lười biếng, gian xảo, tham ô và những thói xấu khác. Chúng ta có nhiệm vụ cấp bách là... phải làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập. Tôi đề nghị mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: CẦN, KIỂM, LIÊM, CHÍNH"⁽⁴⁾. Với thắng lợi

của Cách mạng Tháng Tám đã hình thành *quan điểm chiến lược về con người, về giáo dục và đào tạo con người mới*.

Ngay sau Cách mạng Tháng Tám, mặc dù chúng ta còn phải tiếp tục kháng chiến chống sự xâm lược của thực dân, đế quốc, song cũng bắt đầu sự nghiệp *kiến quốc* rộng lớn. Đảng và Chính phủ tập trung chỉ đạo xây dựng, phát triển kinh tế nông nghiệp, công nghiệp, thương mại trên cơ sở khuyến khích mọi năng lực, mọi thành phần và hình thức tổ chức kinh tế để phát triển sản xuất, chăm lo đời sống của nhân dân. Đẩy mạnh tăng gia sản xuất nông nghiệp và tiết kiệm để khắc phục nạn đói. Chỉ thị của

Phát huy tinh thần giữ vững nguyên tắc, mềm dẻo, sáng tạo trong sách lược, chủ động nắm bắt thời cơ, đẩy lùi nguy cơ và thách thức của Cách mạng Tháng Tám vào thời kỳ đổi mới, hội nhập hiện nay, Đảng, Nhà nước ta đang cùng với toàn dân chung sức giải quyết những vấn đề vừa cơ bản vừa cấp bách để đưa đất nước phát triển bền vững.

(2), (3), (4) Hồ Chí Minh: *Sắc*, t 4, tr 8, 56, tr 8 - 9

Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kháng chiến kiên quốc ngày 25-11-1945 nêu rõ: "Về kinh tế và tài chính, mở lại các nhà máy do Nhật bỏ, khai thác các mỏ, cho tư nhân được góp vốn vào việc kinh doanh các nhà máy và mỏ ấy, khuyến khích các giới công thương mở hợp tác xã, mở các hội cổ phần tham gia kiến thiết lại nước nhà. Khuyến nông, sửa chữa đê điều. Lập quốc gia ngân hàng, phát hành giấy bạc, định lại các ngạch thuế, lập ngân quỹ toàn quốc, các xứ, các tỉnh"⁽⁵⁾. Đó là chủ trương đúng đắn về phát triển kinh tế, phản ánh một tư duy mới về kinh tế phù hợp với thực tiễn của đất nước.

Cách mạng Tháng Tám khởi đầu sự giải phóng xã hội. Nhà nước cách mạng ban bố quyền tự do, dân chủ của nhân dân, tự do tôn giáo, tín ngưỡng, Công nhân, nông dân, trí thức và mọi người Việt Nam yêu nước đều có quyền ứng cử, bầu cử, tham gia chính quyền và xây dựng chính quyền các cấp. Mọi người dân có quyền được học hành, Chính phủ chăm lo phát triển giáo dục, nâng cao dân trí, tuyển chọn nhân tài. Chủ tịch Hồ Chí Minh trong bài *Nhân tài và kiến quốc* (14-11-1945) đã nêu rõ những việc cần làm nhất về ngoại giao, kinh tế, quân sự, giáo dục và nhân mạng: "Chúng tôi mong rằng, đồng bào ta ai có tài năng và sáng kiến về những công việc đó, lại sẵn lòng hăng hái giúp ích nước nhà thì xin gửi kế hoạch rõ ràng cho Chính phủ. Chúng tôi sẽ nghiên cứu kế hoạch ấy một cách kỹ lưỡng có thể thực hành được thì sẽ thực hành ngay"⁽⁶⁾. Chính phủ cũng chỉ đạo xây dựng nền văn hóa, gây dựng đời sống mới văn minh, lành mạnh, bài trừ tệ nạn xã hội và những gì lạc hậu, hư hỏng.

Tinh thần cởi mở trong quan hệ ngoại giao cũng được nêu cao. Tư tưởng chiến lược về ngoại giao của Đảng và Nhà nước cách mạng là bình đẳng và tương trợ, làm cho nước mình ít kẻ thù và nhiều bạn đồng minh hơn hết. Dù phải kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, nhưng Chính phủ và nhân dân Việt Nam vẫn mong muốn quan hệ hữu nghị với nước Pháp, nhân dân Pháp. Việc ký Hiệp định sơ bộ 6-3-1946 với phía Pháp, và chuyến đi thăm nước Pháp của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ 31-5-1946, ký Tạm ước 14-9-1946 đã thể hiện thiện chí hòa bình, hữu nghị của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Từ cuối 1945, Việt Nam đã bày

tỏ mong muốn quan hệ hữu nghị với Hoa Kỳ, mặc dù hai nước chưa có quan hệ ngoại giao. Trong thư gửi Bộ trưởng ngoại giao Hoa Kỳ Giêm Biêc-nơ ngày 1-11-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: "Nhân danh Hội văn hóa Việt Nam, tôi xin bày tỏ nguyện vọng của Hội, được gửi một phái đoàn khoảng năm mươi thanh niên Việt Nam sang Mỹ với ý định một mặt thiết lập những mối quan hệ văn hóa thân thiết với thanh niên Mỹ, và mặt khác để xúc tiến việc tiếp tục nghiên cứu về kỹ thuật, nông nghiệp cũng như các lĩnh vực chuyên môn khác"⁽⁷⁾. Sau đó, tháng 9-1947, trong bài trả lời nhà báo Mỹ S.Ê-li Mây-si, Người nói rõ chính sách đối ngoại của nước ta là: "Làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai"⁽⁸⁾.

Do đặc điểm riêng mà Cách mạng Tháng Tám 1945 có mục tiêu vừa giành độc lập dân tộc, vừa giành chính quyền về tay nhân dân. Sau cách mạng, dân tộc Việt Nam còn phải chiến đấu trường kỳ trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, và 30 năm sau chúng ta mới giành được độc lập, thống nhất đất nước hoàn toàn (30-4-1975). Khi đánh đuổi xong giặc ngoại xâm, Đảng ta lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và từ năm 1986 thực hiện công cuộc đổi mới. Với tư duy của công cuộc đổi mới, nhìn lại càng thấy rõ tầm vóc, ý nghĩa lịch sử và thời đại sâu sắc của cuộc Cách mạng tháng Tám.

Phát huy tinh thần Cách mạng tháng Tám, tích cực và chủ động nắm bắt thời cơ, đẩy lùi thách thức phục vụ tiến trình đổi mới đất nước

Công cuộc đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo chính là sự phát triển những gì mà Cương lĩnh đầu tiên của Đảng (tháng 2-1930) và Cách mạng Tháng Tám đã đặt ra và thực hiện. Những thành tựu to lớn có ý nghĩa quan trọng đạt được trong quá trình đổi

(5) *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t 8, tr 27 - 28

(6), (7) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 4, tr 99, 80

(8) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 5, tr 220

mới toàn diện, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tích cực, chủ động hội nhập quốc tế đã tạo nên *thế và lực* mới, bảo đảm cho đất nước có khả năng vượt qua những khó khăn, thách thức. Phát huy tinh thần của Cách mạng Tháng Tám để tích cực, chủ động nắm bắt thời cơ, đẩy lùi nguy cơ và thách thức trong thời kỳ đổi mới, hội nhập hiện nay, Đảng, Nhà nước cùng toàn dân đang chung sức giải quyết những vấn đề vừa cơ bản vừa cấp bách để đưa đất nước phát triển bền vững.

Một là, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phấn đấu vì dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh.

Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội vừa là mục tiêu cao cả vừa là lý tưởng của Đảng và của cả dân tộc ta. Giữ vững độc lập dân tộc là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nền văn hóa dân tộc; giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trải qua mấy chục năm xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhất là từ thực tiễn của công cuộc đổi mới, nhận thức của Đảng và Nhà nước ta về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng sáng tỏ hơn. Việt Nam đã hoàn thành *chặng đường đầu tiên* của thời kỳ quá độ và đang ở thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Thực tiễn cũng chứng minh khả năng Việt Nam bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa để tiến lên chủ nghĩa xã hội, tức là bỏ qua việc xác lập địa vị thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa, nhưng tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chủ nghĩa tư bản. "*Xã hội xã hội chủ nghĩa* mà nhân dân ta xây dựng là một xã hội dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế

phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người được giải phóng khỏi áp bức, bất công, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tương trợ và giúp đỡ nhau cùng tiến bộ; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với nhân dân các nước trên thế giới"⁽⁹⁾. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội gắn bó mật thiết và thống nhất trong toàn bộ tiến trình cách mạng và trong công cuộc đổi mới hiện nay.

Hai là, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sớm đưa đất nước ra khỏi tình trạng kém phát triển.

Trong công cuộc đổi mới, Đảng coi đổi mới kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm trên cơ sở đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chiến lược phát triển khoa học và công nghệ.

Đại hội X của Đảng nêu rõ quan điểm *đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức*. Tranh thủ cơ hội thuận lợi do bối cảnh quốc tế tạo ra và tiềm năng, lợi thế của nước ta để rút ngắn quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa gắn với phát triển kinh tế tri thức, coi kinh tế tri thức là yếu tố quan trọng của nền kinh tế và công nghiệp hóa, hiện đại hóa. "Phát triển mạnh các ngành và sản phẩm kinh tế có giá trị gia tăng cao dựa nhiều vào tri thức; kết hợp sử dụng nguồn vốn tri thức của con người Việt Nam với tri thức mới nhất của nhân loại"⁽¹⁰⁾. Coi trọng cả số lượng và chất lượng tăng trưởng kinh tế trong mỗi bước

(9), (10) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr 68, tr 87 - 88

phát triển của đất nước, ở từng vùng, từng địa phương, trong từng dự án kinh tế - xã hội.

Đại hội X cũng nhấn mạnh nhiệm vụ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, giải quyết đồng bộ các vấn đề nông nghiệp, nông dân và nông thôn; phát triển nhanh hơn công nghiệp, xây dựng và dịch vụ; phát triển kinh tế vùng, kinh tế biển; chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu công nghệ.

Quan điểm nhất quán của Đảng Cộng sản Việt Nam là xây dựng *nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*. Đó là nền kinh tế độc lập tự chủ, đồng thời tích cực, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế. Hội nghị Trung ương 6, khóa X, đã ra nghị quyết về *Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*; đề ra chủ trương và giải pháp hoàn thiện thể chế về sở hữu, phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp và các tổ chức sản xuất kinh doanh; hoàn thiện thể chế bảo đảm đồng bộ các yếu tố thị trường và phát triển đồng bộ các loại thị trường; hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với tiến bộ, công bằng xã hội trong từng chính sách phát triển và bảo vệ môi trường; hoàn thiện thể chế nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước về kinh tế, tăng cường sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, nghề nghiệp và của nhân dân vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

Ba là, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, năng lực cầm quyền của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và không ngừng hoàn thiện hệ thống chính trị.

Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, năng lực cầm quyền của Đảng có ý nghĩa quyết định thắng lợi trong tiến trình cách mạng và công cuộc đổi mới. Đại hội X nêu rõ: trong những năm tới phải dành nhiều công sức tạo được chuyển biến rõ rệt về xây dựng Đảng, phát huy truyền thống cách mạng, bản chất giai cấp công nhân và tính tiên phong của Đảng; xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, đoàn kết nhất trí cao, gắn

bó mật thiết với nhân dân, có phương thức lãnh đạo khoa học, có đội ngũ cán bộ đảng viên đi phẩm chất và năng lực. "Đây là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta"⁽¹¹⁾.

Hội nghị Trung ương 5, khóa X, đã ra nghị quyết về Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị. Hội nghị Trung ương 6, khóa X, đã có nghị quyết về Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đó là những bước đi quan trọng về xây dựng Đảng và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng tiếp bước tinh thần Cách mạng tháng Tám.

Trong quá trình đổi mới, Đảng đề ra quan điểm về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, đồng thời lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa đường lối, Cương lĩnh của Đảng thành chính sách, pháp luật, không ngừng hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa. Đảng chú trọng lãnh đạo xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân nhằm tăng cường sức mạnh của cả hệ thống chính trị. Hội nghị Trung ương 6, khóa X, đã ra nghị quyết về Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Hội nghị Trung ương 7, khóa X đã ra các nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế; về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Với tư duy và thành tựu của công cuộc đổi mới hiện nay, chúng ta càng nhận thấy rõ giá trị đổi mới sâu sắc mà Cách mạng Tháng Tám đã mở ra để các thế hệ đi sau tiếp bước và vận dụng. □

(11) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X đã dẫn, tr 130